

Số: 20/2020/QĐST - DS

Liên Chiểu, ngày 29 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP KIÊN L**; địa chỉ 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Thắng – chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP KIÊN L – Chi nhánh Đà Nẵng; Địa chỉ: 158-160 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (*Theo giấy ủy quyền số 77/UQ-CNĐN ngày 10 tháng 3 năm 2020*).

- *Bị đơn:* Ông **Đinh Đức Th** – sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 265, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Ông **Đinh Đức Th** có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KIÊN L toàn bộ số tiền là 1.558.104.231 đồng (*Một tỷ, năm trăm năm mươi*

tám triệu, một trăm linh bốn ngàn, hai trăm ba mươi mốt đồng), trong đó nợ gốc là 1.400.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 21.7.2020 là 158.104.231 đồng.

2.2. Về thời hạn thanh toán: Ông Đinh Đức Thúc nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP KIÊN L toàn bộ số tiền 1.558.104.231 đồng (*Một tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, một trăm linh bốn ngàn, hai trăm ba mươi mốt đồng*), trong đó nợ gốc là 1.400.000.000 đồng và nợ lãi tính đến ngày 21.7.2020 là 158.104.231 đồng vào ngày 30.10.2020.

Ngoài ra ông Đinh Đức Thúc còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 223/19/HĐTD/0500-3793 ngày 02/04/2019 kể từ ngày 22.7.2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP KIÊN L.

Trong trường hợp, ông Đinh Đức Thúc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số B2-10, Khu B2-10, Khu tái định cư phục vụ giải tỏa đường Hoàng Văn Thái nối dài, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 521042 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 07/08/2015, số vào sổ cấp GCN CTs72574 đã được thế chấp cho Ngân hàng TMCP KIÊN L theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 223/19/HĐTC-BDS/0500-3793 ngày 02/04/2019 sẽ được xử lý theo Điều 303 Bộ luật dân sự 2015 để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP KIÊN L.

Sau khi ông Đinh Đức Thúc thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP KIÊN L phải trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 521042 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 07/08/2015, số vào sổ cấp GCN CTs72574 cho ông Ngô Hoàng Hải và bà Tống Phước Như Hải và đã được chính lý biến động sang tên cho ông Đinh Đức Thúc vào ngày 01.4.2019.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm là 29.371.563 đồng (*Hai mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm sáu mươi ba đồng*) ông Đinh Đức Thúc chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP KIÊN L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 28.289.401 đồng (*Hai mươi tám triệu, hai trăm tám mươi chín ngàn, bốn trăm linh một đồng*) tại biên lai thu số 0004303 ngày 08.4.2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.
Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy